

Bản án số: **101/2021/HS-ST**  
Ngày 26 - 5 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đoàn Thị Thanh Nhân.

Bà Trần Thị Thanh Xuân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

**P.V.T** (Tên gọi khác: T Lế, T Chột), sinh ngày 23/01/1980 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: đường X68, phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông P.V.P và bà N.T.L (đều đã chết); vợ: Chung sống như vợ chồng với chị L.T.N.L (hiện đang chấp hành án); con: Có 01 con, sinh năm 2010; tiền sự: Không; tiền án: Có 03 tiền án (Bản án số 05/2010/HSST, bản án số 285/2014/HSST và bản án số 96/2019/HSST);

Nhân thân:

- Ngày 30/9/2002 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng do có hành vi Gây rối trật tự công cộng (Quyết định số 2560/QĐ-UB);

- Ngày 14/11/2005 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng do có hành vi Gây rối trật tự công cộng (Quyết định số 3890/QĐ-UB);

- Ngày 18/6/2009 bị Công an phường Thuận Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính 100.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự tại khu dân cư (Quyết định số 19394/QĐ/XPVPHC);

- Ngày 23/11/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử

phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 05/2010/HSST);

- Ngày 29/9/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 285/2014/HSST);

- Ngày 24/5/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 96/2019/HSST), chấp hành xong ngày 06/12/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2021 cho đến nay; có mặt.

*\* Người chứng kiến:*

- Anh H.T.T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Đường LS, phường L, thành phố H; vắng mặt.

- Ông T.Q.T, sinh năm 1965; nơi cư trú: Đường V, phường K, thành phố H; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 05/01/2021, P.V.T từ thành phố Huế đón xe khách ra bến xe Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Tại đây, T gặp một người đàn ông chạy xe thồ (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy thì người này đã chở T đến khu vực đường Quốc lộ 9 để mua. T được một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) bán một gói ma túy, loại Heroin với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào người rồi đón xe khách về lại thành phố Huế. Khi về đến phòng trọ của mình tại Đường V, phường K, thành phố H, T lấy ra một ít để sử dụng, số còn lại T cất giấu trong người. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/01/2021, khi T đang ở phòng trọ thì có bạn là H.T.T đến chơi, khi đến T có mang theo 04 viên ma túy loại hồng phiến và cất giấu ở phòng trọ của T nhưng T không biết.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/01/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Huế phối hợp với Công an phường K kiểm tra phòng trọ phát hiện bắt quả tang P.V.T đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ ở lưng quần trên người P.V.T 01 gói ni lông màu trắng có viên màu đỏ, bên trong chứa chất bột khô màu trắng dạng cục.

Vật chứng thu giữ: 01 gói ni lông màu trắng có viên màu đỏ, bên trong chứa chất bột khô màu trắng dạng cục. Sau khi tạm giữ đã được niêm phong kín bằng phong bì giấy màu trắng, bên ngoài có chữ ký ghi rõ họ tên của P.V.T và của điều tra viên L.N, một dấu tròn đỏ của Công an phường K, thành phố H, bên ngoài được dán bằng băng keo trong.

Tại Bản kết luận giám định số 09/GĐ ngày 10/01/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Mẫu chất bột khô màu trắng (dạng cục) gửi

giám định (nêu tại mục 1, phần II) có khối lượng 1,4902g (Một phẩy bốn chín không hai gam) là ma túy, loại Heroin.

Sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định gồm: 1,2902g (Một phẩy hai chín không hai gam) mẫu chất bột khô màu trắng (nêu tại mục 1, phần II) và các vật dụng dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong theo quy định.

Về hành vi của H.T.T tàng trữ trái phép chất ma túy (04 viên hồng phiến) tại phòng trọ của P.V.T nhưng do T không biết nên T không đồng phạm với T về hành vi này, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã khởi tố H.T.T trong vụ án khác để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng lái xe thô và người phụ nữ bán ma túy cho P.V.T tại tỉnh Quảng Trị: Do quá trình điều tra không xác định được họ tên, nhân thân lai lịch và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Hành vi tàng trữ trái phép 1,4902g (Một phẩy bốn chín không hai gam) ma túy, loại Heroin của P.V.T đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự nhưng do P.V.T phạm vào tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm nên tại bản cáo trạng số 102/CT-VKS-HS ngày 12/4/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố P.V.T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo P.V.T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 1,2902g (Một phẩy hai chín không hai gam) ma túy, loại Heroin.

Bị cáo P.V.T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo P.V.T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng

cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/01/2021, tại phòng trọ ở đường V, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, P.V.T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,4902g (Một phẩy bốn chín không hai gam) ma túy, loại Heroin và bị bắt quả tang. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroin với khối lượng 1,4902g (Một phẩy bốn chín không hai gam) của P.V.T đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, qua tra cứu về lý lịch nhân thân của P.V.T thì tại Bản án hình sự số 96/2019/HSSST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế xác định P.V.T đã tái phạm và xử phạt mức án 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 06/12/2019, bị cáo mới chấp hành án xong nên chưa được xóa án tích. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo là cố ý nên được xác định là tái phạm nguy hiểm và đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số 102/CT-VKS-HS ngày 12/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo P.V.T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo P.V.T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nguy hại đến sức khỏe, tinh thần và ảnh hưởng nghiêm trọng đến nòi giống của con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và loại tội phạm khác. Tuy nhiên, chỉ vì để thỏa mãn việc chơi bời, ham muốn con nghiện của bản thân, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, cố tình tàng trữ để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trị an tại địa phương.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu và đang có 03 tiền án nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo.

Ngoài ra, xét về tang số phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là không nhiều, hoàn cảnh gia đình của bị cáo đang có con nhỏ phải nhờ người khác chăm sóc. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt bị cáo ở mức án 05 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và cũng đã đủ tác dụng trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 1,2902g (Một phẩy hai chín không hai gam) ma túy, loại Heroin.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo P.V.T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo P.V.T (Tên gọi khác: T Lé, T Chột) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo P.V.T 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 1,2902g (Một phẩy hai chín không hai gam) ma túy, loại Heroin được gói trong một gói niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên L.N, 02 chữ ký của giám định viên T.N, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ P.V.T, bắt ngày 06/01/2021”.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Về án phí:

Buộc bị cáo P.V.T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT – Huế (Phòng KTNV&THA);
- Phòng PV06 Công an tỉnh TT – Huế;
- Sở Tư pháp;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H (Phòng THAHS&HTTP);
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Văn Nam**